

Số: **1145/2022/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1097/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Số C ngõ D, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Trí H, sinh ngày 21/12/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau khi ly hôn chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trí H. Anh Nguyễn Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Trí H đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có Quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Chị Phạm Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0070900 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND xã Tuyết Nghĩa, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội (Nơi ĐKKH ngày 06.8.2012);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)